

B NG ã I M H C PH N - MĐN THì NH PH N

Kh¹ a h c : L p h c : 36VHCK1 N h c : 2012-2013 ã VHT : 10
(150,0,0,0,0,0)

H ã T : H c ph n : 122VH064100603 - V t lĩ H c km : HK02

STT	Mí S	L P SV	H Vĩ T c N	NGÀY SINH	ñ I M THì NH PH N										TBC TP	QUY TS 50%	ñ I M THI	QUY TS 50%	ñ I M TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6	L7	L8	L9	L10						
1	3604010071	36VHCK1	Nguy n Phan Tu n Anh	20/10/1996						0.0	0.0				0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	CT
2	3604010024	36VHCK1	Kh ng Vññ Duy	28/06/1993						5.0	5.0				5.0	2.5	4.0	2.0	4.5	
3	3604010084	36VHCK1	Nguy n Ph t ã t	10/10/1995						0.0	0.0				0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	CT
4	3604010074	36VHCK1	Tô Thành H i	13/12/1997						4.0	4.0				4.0	2.0	4.0	2.0	4.0	
5	3604010066	36VHCK1	Nguy n Ng c Hi u	19/01/1994						0.0	0.0				0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	CT
6	3604010011	36VHCK1	L ² Qu c Hi p	20/08/1997						4.0	4.0				4.0	2.0	2.0	1.0	3.0	
7	3604010004	36VHCK1	Quách Tú H	05/03/1997						4.0	4.0				4.0	2.0	3.0	1.5	3.5	
8	3604010017	36VHCK1	Hu nh Th nh Khang	12/03/1997						0.0	0.0				0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	CT
9	3604010035	36VHCK1	Nguy n H ng Khánh	16/02/1994						0.0	0.0				0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	CT
10	3604010055	36VHCK1	Nguy n Ng c Long	18/11/1996						0.0	0.0				0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	CT
11	3604010037	36VHCK1	Tñg Vññ Minh	07/07/1994						0.0	0.0				0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	CT
12	3604010022	36VHCK1	B i Nguy n ã i Nam	08/09/1995						7.0	5.0				6.0	3.0	0.0	0.0	3.0	
13	3604010082	36VHCK1	ñ o H i Nam	15/11/1994						5.0	5.0				5.0	2.5	6.0	3.0	5.5	
14	3604010018	36VHCK1	H Ho ng H u Ngh	20/08/1994						0.0	0.0				0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	CT
15	3604010009	36VHCK1	Tr n C ng Ngh	08/11/1997						1.0	2.0				1.5	0.8	0.0	0.0	0.8	CT
16	3604010032	36VHCK1	Cao Ti n Phát	09/11/1995						0.0	0.0				0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	CT
17	3604010079	36VHCK1	Ph m ã c Phát	28/09/1993						0.0	0.0				0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	CT
18	3604010093	36VHCK1	ñ inh Duy Ph ng	16/11/1996						0.0	0.0				0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	CT
19	3604010048	36VHCK1	H a Ho ng Quân	11/10/1995						0.0	0.0				0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	CT
20	3604010076	36VHCK1	Nguy n Ph ³ / ₄ B o Tâm	30/10/1995						4.0	4.0				4.0	2.0	4.0	2.0	4.0	

B NG ãI M H C PH N - MĐN THì NH PH N

Kh¹ a h c : L p h c : 36VHCK1 Nñ h c : 2012-2013 ã VHT : 10
(150,0,0,0,0,0)

H ãT : H c ph n : 122VH064100603 - V t lĩ H c km : HK02

STT	Mí S	L P SV	H Vĩ TĩN	NGÀY SINH	ñI M THì NH PH N										TBC TP	QUY TS 50%	ñI M THI	QUY TS 50%	ñI M TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6	L7	L8	L9	L10						
21	3604010087	36VHCK1	Ph m Thanh	Tùng	02/08/1995					3.0	5.0				4.0	2.0	3.0	1.5	3.5	
22	3604010051	36VHCK1	Nguy n H ng	Thái	24/11/1982					0.0	0.0				0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	CT

T ng s : 22 h c sinh sinh vi²n

Tp.HCM, ngày / /

Tr ng Khoa

Gi" o Vi²n B M»n

Gi" o V Khoa